| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 11/2025/HSST
Ngày 18/6/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Trần Đình Tiến

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Nguyễn Thị Thanh và Ông Cao Văn Ngữ

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Hoàng Văn Cường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự Thụ lý số 07/2025/HSST- HS, ngày 28 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HS, ngày 06/6/2025 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 11 tháng 11 năm 1984 tại huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Q, xã C, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Hoàng T(Đã chết) và bà Triệu Thị P; vợ là Lò Thị N; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Ngọc, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - có mặt.

Bị hại: Bà Sầm Thị NHt, trú tại thôn TA, xã C, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Chị Hoàng V, trú tại thôn TA, xã C, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hoàng Văn H được giao nhiệm vụ quản lý khu vườn hợp tác của 23 hộ dân khu vực thôn Q, xã C, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai để các hộ dân cùng nhau canh tác đến khi thu hoạch thì sẽ chia đều cho các hộ dân theo diện tích đã

phân chia từ trước. Do không nằm trong danh sách các hộ dân canh tác tại khu vực trên, nhưng bà Sầm Thị NHt vẫn thường xuyên lên nương để canh tác. Đến tháng 9 năm 2024, do ảnh hưởng của hoàn lưu Bão số 3 (Yagi), khu vực đồi nương tại thôn Q bị sạt lở, nên không canh tác được, H đã cùng các hộ dân thuê máy xúc khơi thông đường, tuy nhiên bà NHt vẫn canh tác tại khu vực trên nên việc khơi thông đường không kịp tiến độ. Đến 14 giờ 50 phút ngày 20/12/2024 H đi bộ lên lán tại khu vực thôn Q thì gặp bà NHt đang cầm 01 con dao phát đứng dưới taluy âm để đốt nương, phát cỏ. Lúc này, H đứng ở trên đường, do bực tức từ trước nên H nói với bà NHt là*"chị NHt ơi sao chị đi làm tự do thế, đường của nhà chị bọn tôi đào xong cho chị đi hơn một năm rồi chị còn chưa trả tiền cho bọn tôi, bây giờ chị sang đây làm chị phải trả tiền đường cho bọn tôi đã với lại đất này chưa có văn bản, quyết định nào cho chị làm cả, giờ ý chị làm sao và chị có quyền gì mà không cho chúng tôi tu sửa lại đường"*. Bà NHt trả lời: *"Tôi chỉ biết Nhà nước làm đường cho dân thì tôi chỉ biết đi thôi, tôi không thèm nộp tiền cho loại chó nhà mày"*. Do bực tức nên lúc này H nhặt đá ở trên đường ném về phía bà NHt mục đích dọa, H ném được 5 viên đá thì viên đá cuối cùng có kích thước 11 x 4,5 x 2 (cm) trúng vào phần mặt bên phải của bà NHt, sau khi bị đá ném trúng, bà NHt bị choáng, ngồi xuống ôm mặt, chảy máu ở vùng má bên phải, ít phút sau thì bà NHt đứng dậy rồi cầm dao phát đi lên trên đường, sau đó bà NHt được con trai là Đặng Tà Hoa đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Thắng để điều trị từ ngày 20/12/2024 đến ngày 26/12/2024, thì ra viện. Do vết thương vẫn đau nên bà NHt tiếp tục được con trai là Đặng Tà Súi đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai để điều trị từ ngày 27/12/2024 đến ngày 08/01/2025.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 55/KLTTCT-TTPY ngày 24/02/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đối với bà Sầm Thị NHt kết luận:

- Nghe kém mức độ trung bình tai phải sau chấn thương.
- Vết biến đổi sắc tố da vùng má phải kích thước (02x0,3)cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Sầm Thị NHt do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 10%.

Về dân sự: Bị hại Sầm Thị NHt đã nhận tiền bồi thường 1.000.000 đồng, bà NHt yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm 217.650.000 đồng cụ thể các khoản sau: Bồi thường về chi phí Y tế để phục hồi sức khỏe là 1.600.000 đồng; chi phí đi lại trong thời gian điều trị bao gồm: đổ xăng xe máy 1.200.000 đồng, thuê xe tắc xi chở bà ra viện 900.000 đồng; bồi thường thu nhập bị mất 3.150.000 đồng cho bà và cho người chăm sóc 3.150.000 đồng; chi phí ăn uống và các chi phí khác bao gồm: tiền ăn cho bà 3.000.000 đồng, cho người chăm sóc 3.000.000 đồng, nước uống 640.000 đồng, tắm nóng lạnh 02 người 800.000 đồng, hoa quả 210.000

đồng; chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút 200.000.000 đồng.

Nguyên đơn dân sự: Chị Hoàng V yêu cầu bị cáo bồi thường cho chị tiền mất thu nhập trong thời gian chị chăm sóc bà Sầm Thị NHt là 3.150.000 đồng, tiền tắm nóng lạnh trong thời gian chăm sóc 300.000 đồng, tiền đổ xăng xe máy đi lại 900.000 đồng, tiền thuê xe tắc xi chở bà NHt ra viện 900.000 đồng, tiền mua nước uống 640.000 đồng và tiền mua hoa quả 210.000 đồng số tiền trên chị là người trực tiếp chi trả trong đó có 1.000.000 đồng bị cáo bồi thường cho bà NHt chị đã lấy số tiền này chi trả.

Về vật chứng: 01 (một) viên đá có bám đất màu nâu không rõ hình, không có dấu vết sinh H, có kích thước 11 x 4,5 x 2 (cm) được niêm phong đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Hà để bảo quản theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Cáo trạng số: 06/CT-VKS-BH ngày 27/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng đã viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

**Về hình phạt**: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51; khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án; không áp dụng hình phạt bổ sung.

**Về dân sự**: Áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường cho bà Sầm Thị NHt 8.408.000đ (Tám triệu bốn trăm linh tám nghìn đồng) bao gồm:

- Tiền chi phí viện phí: 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng)
- Tiền thuê tắc xi chở về nhà khi ra viện 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng)
- Tiền thu nhập bị mất 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng)
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe 3.808.000đ (Ba triệu tám trăm linh tám nghìn đồng)

Trừ 1.000.000đ (Một triệu đồng) bị cáo đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường 7.408.000đ (Bảy triệu bốn trăm linh tám nghìn đồng).

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường cho chị Hoàng V 3.000.000đ (Ba triệu đồng) bao gồm:

- Tiền thu nhập bị mất 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng)
- Tiền mua xăng xe đi lại trong thời gian chăm sóc bị hại 900.000đ (Chín trăm nhìn đồng).

**Về vật chứng**: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (một) viên đá có bám đất màu nâu không rõ hình, không có dấu vết sinh H, có kích thước 11 x 4,5 x 2 (cm) được niêm phong bằng hộp giấy màu trắng trên mép dán có chữ ký và ghi họ tên Dương Quang Vinh, Nguyễn Trí Thanh, Hoàng Văn H đóng 02 dấu đỏ của UBND xã C, trên mặt có ghi "vật chứng vụ cố ý gây thương tích xẩy ra tại thôn Q, xã C, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai ngày 20/12/2024".

**Về án phí và quyền kháng cáo**: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án; các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, miễn án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b,s,i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về bồi thường đề nghị giải quyết theo luật định, đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[**1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố:** Hành vi**,** quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:** Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 20/12/2024 bị cáo Hoàng Văn H đi bộ lên lán tại khu vực thôn Q thì gặp bà Sầm Thị NHt đang đứng dưới taluy âm để đốt nương, phát cỏ. Lúc này, bị cáo đứng ở trên đường, do bực tức từ trước nên bị cáo và bà NHt lời qua tiếng lại, lúc này H nhặt đá ở trên đường ném về phía bà NHt mục đích để dọa bà NHt, bị cáo ném được 5 viên đá thì viên đá cuối cùng trúng vào phần mặt bên phải của bà NHt. Sau khi bị đá ném trúng, bà NHt bị choáng, ngồi xuống ôm mặt, chảy máu ở vùng má bên phải, ngồi một lúc thì bà NHt đứng dậy cầm dao phát đi lên trên đường, sau đó con trai đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Thắng để điều trị từ ngày 20/12/2024 đến ngày 26/12/2024, thì ra viện. Do vết thương vẫn đau nên bà NHt tiếp tục được con trai đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai để điều trị từ ngày

27/12/2024 đến ngày 08/01/2025, bà Sầm Thị NHt có đơn đề nghị khởi tố vụ án theo luật định.

Kết luận giám định số 55/KLTTCT-TTPY ngày 24/02/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận tại thời điểm giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của bà Sầm Thị NHt là 10%. Như vậy bị cáo đã phạm tội cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[**3] Về ý thức chấp hành pháp luật, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân**: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ điều kiện để nhận thức và hiểu biết pháp luật lại là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Nhưng do không làm chủ được bản thân nên đã cãi nhau với bị hại và dùng đá là hung khí nguy hiểm ném dẫn đến bị hại bị thương tích 10%. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tạm ứng cho bị hại 1.000.000 đồng và muốn gặp bị hại để thỏa thuận bồi thường nhưng bị hại không đồng ý gặp, vì thế bị cáo đã tự nguyện nộp 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Hà để sẵn sàng bồi thường cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có thân nhân tốt, lý lịch rõ ràng, luôn thực hiện tốt nghĩa vụ người công dân nơi cư trú vì thế không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

**[4] Về hình phạt bổ sung**: Xét thấy bị cáo có tài sản nhưng giá trị không lớn lại thuộc trường hợp hộ cận nghèo vì thế không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

**[5] Về trách nhiệm dân sự**:

- Bị hại bà Sầm Thị NHt yêu cầu bị cáo bồi thường về chi phí Y tế để phục hồi sức khỏe là 1.600.000 đồng, xét thấy trong thời gian điều trị tại bệnh viện bà NHt phải chi trả cho Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai 107.958 đồng, số tiền mua thuốc điều trị theo đơn của Bác Sỹ 1.500.000 đồng, vì thế yêu cầu được chấp nhận. Đối với khoản tiền thuê xe tắc xi chở bà NHt về nhà khi ra viện 900.000 đồng số tiền này tuy không có hóa đơn chứng từ nhưng đây là chi phí hợp lý hơn nữa bị cáo cũng đồng ý bồi thường nên được chấp nhận. Đối với số tiền bồi thường thu nhập bị mất 3.150.000 đồng xét thấy bà NHt phải điều trị tại Bệnh viện tổng số 20 ngày, kết quả xác minh thu nhập bình quân đối với người lao động trên địa bàn xã C là 105.000đ/ngày, như vậy bồi thường số tiền mất thu nhập là (20 ngày x 105.000 đồng = 2.100.000 đồng). Đối với khoản tiền chi phí, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút 200.000.000 đồng, xét thấy bà NHt phải điều trị tại Bệnh viện 20 ngày, theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho người bị thiệt hại được xác định 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ

sở khám bệnh, chữa bệnh cho 01 ngày khám bệnh, chữa bệnh, theo số ngày trong hồ sơ bệnh án như vậy bà NHt được hưởng (20 ngày x 190.400 đồng = 3.808.000 đồng). Đối với khoản tiền chi phí cho phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút, xét thấy thương tích của bà NHt không phải chi phí cho việc phục hồi, hỗ trợ, thay thế một phần chức năng của cơ thể vì thế không được chấp nhận khoản tiền này. Đối với số tiền đổ xăng xe máy 1.200.000 đồng đi lại trong thời gian điều trị, xét thấy bà NHt điều trị nội trú tại Bệnh viện, việc đi lại của bà NHt bằng xe máy không có chỉ định của Bác Sỹ nên không được chấp nhận. Đối với số tiền ăn 3.000.000 đồng, tiền uống nước 640.000 đồng, tiền tắm nóng lạnh 400.000 đồng, tiền mua hoa quả 210.000 đồng, xét thấy trong thời gian điều trị tại Bệnh viện bà NHt được bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập, tiền bồi dưỡng trong thời gian điều trị hơn nữa bà NHt cũng không cung cấp được hóa đơn chứng từ nên không có căn cứ chấp nhận.

Nguyên đơn dân sự: Chị Hoàng V yêu cầu bị cáo bồi thường cho chị tiền mất thu nhập trong thời gian chăm sóc bà Sầm Thị NHt là 3.150.000 đồng, xét thấy trong thời gian bà NHt nằm điều trị tại Bệnh viện 20 ngày, chị Viện là người trực tiếp chăm sóc bà NHt, kết quả xác minh thu nhập bình quân đối với người lao động trên địa bàn xã C là 105.000đ/ngày vì thế cần chấp nhận bồi thường cho chị là (20 ngày x 105.000 đồng = 2.100.000 đồng). Đối với tiền đổ xăng xe máy 900.000 đồng tuy chị Viện không xuất trình được hóa đơn, chứng từ nhưng đây là chi phí hợp lý hơn nữa bị cáo cũng đồng ý bồi thường số tiền này nên được chấp nhận; tiền thuê xe tắc xi chở bà NHt ra viện 900.000 đồng số tiền này đã chấp nhận bị cáo phải bồi thường cho bị hại mặt khác chị Viện và bị hại cùng đi chuyến xe này nên không chấp nhận. Tiền tắm nóng lạnh trong thời gian chăm sóc 300.000 đồng, tiền mua nước uống 640.000 đồng và tiền mua hoa quả 210.000 đồng số tiền trên chị Viện không cung cấp được chứng từ nên không được chấp nhận.

**[6] Về vật chứng**: 01 (một) viên đá có bám đất màu nâu không rõ hình, không có dấu vết sinh H, có kích thước 11 x 4,5 x 2 (cm) được niêm phong bằng hộp giấy màu trắng trên mép dán có chữ ký và ghi họ tên Dương Quang Vinh, Nguyễn Trí Thanh, Hoàng Văn H đóng 02 dấu đỏ của UBND xã C, trên mặt có ghi "vật chứng vụ cố ý gây thương tích xẩy ra tại thôn Q, xã C, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai ngày 20/12/2024", xét thấy vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

**[6] Về án phí:** Bị cáo thuộc hộ gia đình cận nghèo có đơn xin miễn án phí vì thế miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; khoản 1,2,5 Điều 65; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh**: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

**2. Về hình phạt**:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn tháng) tính từ ngày tuyên án. Giao Hoàng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Hoàng Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Về dân sự:**

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường cho bà Sầm Thị NHt 8.408.000đ (Tám triệu bốn trăm linh tám nghìn đồng) bao gồm:

- Tiền chi phí viện phí: 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng)
- Tiền thuê tắc xi chở về nhà khi ra viện 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng)
- Tiền thu nhập bị mất 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng)
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe 3.808.000đ (Ba triệu tám trăm linh tám nghìn đồng)

Xác nhận bị cáo đã bồi thường 1.000.000đ (Một triệu đồng), bị cáo còn phải bồi thường 7.408.000đ (Bảy triệu bốn trăm linh tám nghìn đồng).

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường cho chị Hoàng V 3.000.000đ (Ba triệu đồng) bao gồm:

- Tiền thu nhập bị mất 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng)
- Tiền mua xăng xe đi lại trong thời gian chăm sóc bị hại 900.000đ (Chín trăm nhìn đồng).

**4. Về vật chứng**: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) viên đá có bám đất màu nâu không rõ hình, không có dấu vết sinh H, có kích thước 11 x 4,5 x 2 (cm) được niêm phong bằng hộp giấy màu trắng trên mép dán có chữ ký và ghi họ tên Dương Quang Vinh, Nguyễn Trí Thanh, Hoàng Văn H đóng 02 dấu đỏ của UBND xã C, trên mặt có ghi "vật chứng vụ cố ý gây thương tích xẩy ra tại thôn Q, xã C, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai ngày 20/12/2024".

**5. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn H.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*
- TAND tỉnh Lào Cai (01);
-VKSND tỉnh Lào Cai (01);
- VKSND huyện Bắc Hà (01);
- THADS huyện Bắc Hà (01);
- Công an tỉnh Lào Cai (1)
- Bị cáo (01);
- Bị hại (1)
- Nguyên đơn dân sự (1)
- Lưu: HS (1); THAHS (01),

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Tiến)